

BÁO CÁO

Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020
(từ ngày 01/8/2019 đến ngày 31/7/2020)

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PCTN

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN

a) Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng (PCTN):

UBND tỉnh thường xuyên quan tâm chỉ đạo, đơn đốc việc thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục về PCTN và gắn với triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 và Trung ương 7 khóa XII, Chỉ thị số 05/CT-BCT ngày 15/5/2015 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; theo đó, các sở, ngành, địa phương tiếp tục tích cực đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng chống tham nhũng; trong kỳ, đã tổ chức 16 lớp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN cho 1.596 lượt người, phát hành 1.037 tài liệu; các cơ sở giáo dục đào tạo thuộc tỉnh tiếp tục thực hiện việc đưa nội dung PCTN vào giảng dạy theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 và Quyết định số 101/QĐ-TTg ngày 21/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Báo Quảng Ngãi đã xây dựng chuyên mục về PCTN định kỳ trên báo in, phản ánh một số lĩnh vực được độc giả theo dõi thường xuyên như: Bảo vệ đấu tranh chống tham nhũng; PCTN trong lĩnh vực tài nguyên môi trường,... tiếp tục duy trì chuyên mục Pháp luật và Đời sống, An ninh – Trật tự, Tòa soạn và Bạn đọc; Công thông tin điện tử của tỉnh và các cơ quan, địa phương đã đăng nhiều tin, bài về kết quả công tác PCTN; ...

b) Việc ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTN:

Trong hoạt động quản lý nhà nước UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh đã ban hành 50 văn bản¹ để cụ thể hóa các quy định của pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành về công tác PCTN.

¹ Một số văn bản như: Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 21/10/2019 về triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 - 2021”; Công văn số 2126/UBND-NC ngày 13/05/2020 về triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực

c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và đưa ra danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp:

Trong kỳ, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 114/QĐ-UBND ngày 20/01/2020 công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ và một phần năm 2019 với tổng số 80 văn bản QPPL (trong đó: 07 văn bản hết hiệu lực một phần và 73 văn bản hết hiệu lực toàn bộ), Công văn số 1499/UBND-NC ngày 08/4/2020 chỉ đạo Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật và phản ánh các vướng mắc của hệ thống pháp luật và đã ban hành Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 17/4/2020 về kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

d) Tình hình tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác PCTN; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về PCTN:

Để chuyên môn hóa đội ngũ công chức tham mưu công tác PCTN, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 37/2015/QĐ-UBND ngày 07/8/2015 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh, trong đó thành lập thêm Phòng Nghiệp vụ giúp việc thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác PCTN với 06 công chức biên chế.

Qua thực tiễn, đối chiếu với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, cho thấy với hình thức hoạt động một phòng chức năng như hiện nay chỉ mới đáp ứng được phần nhiệm vụ bề nổi, tham mưu cơ bản về quản lý nhà nước với nhiệm vụ phòng ngừa là chính và phần lớn lực lượng công chức chuyên môn để thực hiện nhiệm vụ PCTN ở các cơ quan hiện còn kiêm nhiệm dẫn đến chất lượng làm công tác PCTN chưa được nâng cao; để chuyên môn hóa và đẩy mạnh hơn nữa công tác chống tham nhũng cần có cơ quan tham mưu về công tác PCTN, có chế tài, nguồn lực đủ mạnh để thực hiện đầy đủ các biện pháp về PCTN, đảm nhiệm vai trò là trung tâm quản lý, điều phối, kết nối các hoạt động về PCTN trên địa bàn tỉnh.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động: Các nội dung lãnh đạo, chỉ đạo, kết quả thực hiện các công tác của UBND tỉnh, Chủ

Chính phủ Trương Hòa Bình, Phó trưởng Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng (PCTN) tại Công văn số 800/VPCP-V.I ngày 26/3/2020 của Văn phòng Chính phủ về thực hiện Chương trình công tác năm 2020 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN; Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 05/06/2020 Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2019; Kế hoạch số 162/KH-UBND ngày 24/12/2019 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020 của tỉnh Quảng Ngãi; Công văn số 2150/UBND-NC ngày 14/05/2020 về việc triển khai thực hiện các biện pháp để nâng cao chỉ số đánh giá công tác PCTN trên địa bàn tỉnh; Công văn số 2607/UBND-NC ngày 10/06/2020 đôn đốc triển khai thực hiện Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 21/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh.

tịch UBND tỉnh, Giám đốc các sở, ban ngành tỉnh đều được công khai trên cổng/trang thông tin điện tử của tỉnh, của ngành, tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân theo dõi, giám sát²; nhất là các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, như: tài chính ngân sách³, đầu tư phát triển; chỉ tiêu biên chế công chức, viên chức, công tác cán bộ⁴, Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, kết quả xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, kết luận thanh tra và xử lý vi phạm,...; UBND tỉnh đã tổ chức họp báo định kỳ và đột xuất để kịp thời công khai, cung cấp thông tin cho cơ quan báo chí và trả lời, giải trình đối với các vấn đề dư luận xã hội quan tâm. Qua kiểm tra tại 37 đơn vị về công khai, minh bạch chưa phát hiện có trường hợp vi phạm.

b) Kết quả kiểm soát xung đột lợi ích: UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động rà soát các quy định của pháp luật để tham mưu thực hiện nhiệm vụ đảm bảo về kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định, không cử hoặc không tham gia xử lý các công việc liên quan đến người có quan hệ vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị em ruột,...; nhất là các lĩnh vực như thi tuyển dụng công chức, thi nâng ngạch, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp. Trong kỳ chưa có trường hợp cơ quan tổ chức, cá nhân hoặc cán bộ, công chức viên chức được giao thực hiện nhiệm vụ báo cáo có xung đột lợi ích chưa phát hiện trường hợp người có chức vụ, quyền hạn vi phạm về kiểm soát xung đột lợi ích.

c) Kết quả ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ:

UBND tỉnh đã ban hành 09 văn bản quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn;... Thủ trưởng 45 cơ quan, đơn vị ban hành văn bản mới hoặc sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý sử dụng tài sản công, quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn của ngành, địa phương theo quy định. Qua kết quả 06 thanh tra, kiểm tra có nội dung về thực hiện các chế độ, định

² Tại cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh: <http://vanban.quangngai.gov.vn>,...

³ Một số văn bản: Quyết định số 39/QĐ-UBND ngày 17/01/2020 về việc công bố công khai quyết toán ngân sách nhà nước năm 2018 của tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 38/QĐ-UBND ngày 17/01/2020 về việc công bố công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 của tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 69/QĐ-UBND ngày 04/02/2020 về việc giám dự toán, thu hồi về ngân sách tỉnh khoản dự toán chi còn lại năm 2019 của các đơn vị; Quyết định số 184/QĐ-UBND ngày 26/03/2020 về việc ban hành Chương trình hành động về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020;

⁴ Một số văn bản nổi bật: Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 03/01/2020 phê duyệt giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh Quảng Ngãi năm 2020; Công văn số 27/UBND-NC ngày 06/01/2020 về việc triển khai thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2020; Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 09/01/2020 về việc giao số lượng cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn của tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 323/QĐ-UBND ngày 13/03/2020 về việc điều chỉnh giảm biên chế công chức của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND các huyện năm 2020; Quyết định số 736/QĐ-UBND ngày 20/05/2020 phê duyệt giao số lượng người làm việc cho các hội có tính chất đặc thù trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2020; Quyết định số 737/QĐ-UBND ngày 20/05/2020 phê duyệt giao số lượng người làm việc năm 2020 cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Công văn số 2786/UBND-NC ngày 19/06/2020 về xây dựng, ban hành Quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

mức, tiêu chuẩn, phát hiện có 07 đơn vị vi phạm⁵ với tổng số tiền 186,69 triệu đồng.

d) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử:

UBND tỉnh đã có văn bản chỉ đạo triển khai Đề án văn hóa công vụ⁶; có 16 cơ quan, đơn vị ban hành cụ thể hóa quy định về quy tắc ứng xử; các sở, ngành, địa phương còn lại triển khai tổ chức thực hiện quy tắc ứng xử gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm của từng cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ xã hội theo quy định của Trung ương. Trong kỳ, có 36 cuộc kiểm tra, thanh tra về thực hiện quy tắc ứng xử tại 52 đơn vị, chưa phát hiện có trường hợp vi phạm.

đ) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác:

Trong kỳ, có 28 lượt cơ quan, đơn vị thực hiện chuyển đổi vị trí công tác 213 công chức, viên chức. Qua công tác thanh tra, kiểm tra về chuyển đổi vị trí công tác tại 21 đơn vị cho thấy việc chuyển đổi vị trí công tác còn một số tồn tại, thiếu sót tại các đơn vị, như: không lập kế hoạch chuyển đổi, chuyển đổi không đúng thời hạn,...

e) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:

- Về cải cách hành chính (CCHC): UBND tỉnh đã ban hành 30 văn bản về lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện CCHC⁷; Công thông tin điện tử tỉnh cập nhật kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh; tạo mục "Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về Thủ tục hành chính"; Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh đã công khai và thực hiện 1.434 thủ tục hành chính của 16 sở⁸, cấp huyện⁹ tiếp tục thực hiện 281 thủ tục hành chính¹⁰. UBND tỉnh đã chỉ đạo thường xuyên rà soát để ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ kịp thời các thủ tục hành chính¹¹. Việc xây dựng và cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 đã có 16 sở, ngành đủ điều kiện thực hiện tiếp nhận nộp hồ sơ trực tuyến với tổng cộng 263 dịch vụ công. Thực hiện kiểm tra tại 21 đơn vị, kết quả chưa phát hiện sai phạm.

⁵ Năm 2020: UBND xã Bình An; Trường Phổ thông Dân tộc bán trú TH&THCS Long Môn; UBND phường Lê Hồng Phong; Năm 2019: Chi cục thủy lợi; Trường MN Sơn Rin; trường TH Sơn Liên; trường THCS Sơn Liên, Sơn Tây.

⁶ Công văn số 1890/UBND-NC ngày 17/4/2019.

⁷ Một số văn bản: Công văn số 1528/UBND-HCC ngày 1/4/2019; Quyết định số 728/QĐ-UBND ngày 24/5/2019; Quyết định số 908/QĐ-UBND ngày 29/10/2018; Quyết định số 961/QĐ-UBND ngày 14/11/2018

⁸ <https://motcua.quangngai.gov.vn>

⁹ 11 huyện có bộ phận một cửa, 03 huyện đã thành lập Trung tâm hành chính công.

¹⁰ Theo Quyết định số 1995/QĐ-UBND ngày 07/11/2018 (có 248 thủ tục tiếp nhận qua Bộ phận một cửa, 32 thủ tục không qua bộ phận một cửa).

¹¹ Trong kỳ đã ban hành mới 19, sửa đổi, bổ sung 28, bãi bỏ 24 thủ tục của 04 cơ quan, đơn vị (Sở Tài chính, Sở Giao thông vận tải, Sở Công Thương, Sở Y tế)

- Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động: UBND tỉnh đang triển khai thực hiện dự án Xây dựng Trung tâm dữ liệu tỉnh Quảng Ngãi và Đề án Xây dựng chính quyền điện tử tỉnh giai đoạn 2018-2022, định hướng đến 2030; đã ban hành Quy định về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Ngãi; Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử; chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 23/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ, tăng cường sử dụng dịch vụ công trực tuyến trong các cơ quan nhà nước của tỉnh; đơn đốc tăng cường sử dụng liên thông văn bản điện tử giữa các cấp và ứng dụng chữ ký số.

g) Kết quả kiểm soát tài sản, thu nhập: Thực hiện Công văn số 1870/TTCP-C.IV, ngày 21/10/2019 của Thanh tra Chính phủ, Thanh tra tỉnh đã ban hành Công văn số 794/TTT-NV4 ngày 08/11/2019 hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương tạm dừng việc tổ chức kê khai tài sản, thu nhập năm 2019 đến khi Nghị định về kiểm soát tài sản, thu nhập ban hành và có hiệu lực pháp luật.

h) Kết quả thực hiện quy định về trách nhiệm của người đứng đầu:

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 306-QĐ/TU ngày 25/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thủ trưởng các cơ quan trong tỉnh đã cụ thể hóa, triển khai thực hiện quy định trách nhiệm người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; xây dựng kế hoạch thực hiện và cam kết thực hiện, góp phần nâng cao trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ, xây dựng cơ quan, đơn vị, ngành trong sạch, vững mạnh. Trong kỳ, chưa có trường hợp nào bị xử lý trách nhiệm người đứng đầu do để xảy ra tham nhũng.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Trong kỳ, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tiến hành 22 cuộc thanh tra, kiểm tra tại 30 đơn vị và ban hành 17 kết luận thanh tra, kiểm tra. Kết quả thanh tra cho thấy còn một số hạn chế như: Công tác tuyên truyền pháp luật về PCTN chưa thường xuyên; công khai, minh bạch tài chính chưa đảm bảo; việc chấp hành chế độ thông tin báo cáo của các đơn vị trực thuộc chưa đạt yêu cầu, việc kiến nghị các sơ hở, thiếu sót các cơ chế chính sách chưa nhiều,...

Qua hoạt động thanh tra, kiểm tra, kiểm tra nội bộ, giải quyết phản ánh, tố cáo, không phát hiện có hành vi tham nhũng; qua xử lý đơn tố giác phát hiện 01 vụ việc có dấu hiệu tham nhũng¹² với tổng số tiền 1.859 triệu đồng (cơ quan cảnh sát điều tra đang xem xét).

¹² Vụ việc có dấu hiệu tham ô tài sản xảy ra tại Ban quản lý giám nghèo khu vực Tây Nguyên, huyện Sơn Tây.

4. Chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong PCTN

a) Thực hiện các quy định của pháp luật về công tác phòng chống tham nhũng, văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, Thanh tra Chính phủ, Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh đã kịp thời chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương lập kế hoạch, triển khai trong cơ quan của mình trong từng lĩnh vực để thực hiện tốt các biện pháp phòng chống tham nhũng; trong đó đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương cụ thể hóa Quyết định số 306-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy định trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý trong thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao; đồng thời, các cơ quan, đơn vị địa phương tiếp tục thực hiện các quy định trách nhiệm người đứng đầu trong công tác cải cách hành chính, trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, trong cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh....

b) Thực hiện quy định về tạm đình chỉ, tạm thời chuyển đổi vị trí công tác khác đối với cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng: Trong kỳ, chưa có trường hợp nào bị đình chỉ công tác do có hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng.

c) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương luôn gương mẫu, quyết liệt, trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTN; đồng thời, nêu cao tính chủ động, phòng ngừa, phát hiện, xử lý các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng và các hành vi bao che trong PCTN. Trong kỳ, trên địa bàn tỉnh không có trường hợp nào phải áp dụng biện pháp tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển sang vị trí khác; cũng không có người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu bị xử lý.

5. Phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội trong PCTN

a) Các nội dung đã thực hiện nhằm nâng cao vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, Ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong PCTN.

UBND tỉnh ban hành Công văn số 1201/UBND-KGVX ngày 23/3/2020 về việc gửi văn bản đề Ủy ban MTTQVN tỉnh tham gia phản biện xã hội; phối hợp với các tổ chức liên quan để lấy ý kiến và tiếp thu ý kiến giám sát, phản biện xã hội khi thực hiện việc ban hành các cơ chế, chính sách của tỉnh theo quy định

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên tiếp tục thực hiện tuyên truyền phổ biến pháp luật về PCTN trong nhân dân. Triển khai quán triệt và tổ chức thực hiện Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội

theo quy định tại Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI).

UBND tỉnh đã tổ chức Họp báo định kỳ, cung cấp thông tin kịp thời cho các cơ quan, báo chí theo quy định tại Quy định số 65-QĐ/TW ngày 03/02/2017 của Bộ Chính trị về chỉ đạo, định hướng cung cấp thông tin tuyên truyền PCTN.

b) Những kết quả, đóng góp của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, Ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong PCTN

UBND tỉnh đã ký kết quy chế phối hợp trong công tác hoạt động, trong đó công tác PCTN với Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh¹³; và chỉ đạo các sở, ban ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố tích cực phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên về công tác quản lý nhà nước nói chung và công tác PCTN nói riêng tại Kế hoạch Phòng chống tham nhũng năm. Trong kỳ, đã tiếp thu các kiến nghị sau giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức thực hiện các kiến nghị, báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị sau giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

6. PCTN trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

a) Việc xây dựng văn hóa kinh doanh lành mạnh, không tham nhũng:

UBND tỉnh đã chỉ đạo, khuyến khích doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, căn cứ vào quy định của Luật này và luật khác có liên quan, ban hành quy tắc đạo đức kinh doanh, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đối với người lao động, thành viên, hội viên của mình; đồng thời, các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh xác định việc xây dựng văn hóa kinh doanh không tham nhũng có vai trò hết sức quan trọng để tạo ra một môi trường kinh doanh lành mạnh, công bằng, hướng tới sự phát triển bền vững của chính các doanh nghiệp, đồng thời góp phần phòng ngừa tham nhũng trong cả khu vực Nhà nước nói chung vì vậy các doanh nghiệp đều xây dựng quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc đạo đức kinh doanh; quy tắc ứng xử, cơ chế kiểm soát nội bộ nhằm phòng ngừa tham nhũng nhằm xây dựng văn hóa kinh doanh lành mạnh, không tham nhũng.

b) Việc áp dụng pháp luật PCTN đối với doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước:

Trong kỳ, 05/05 doanh nghiệp thuộc tỉnh đã xây dựng và thực hiện tốt quy tắc ứng xử, thực hiện kiểm soát nội bộ; triển khai thực hiện đồng bộ các biện pháp công khai, minh bạch; không để xảy ra xung đột lợi ích; và thực hiện đúng quy định chế độ trách nhiệm của người đứng đầu.

¹³ Quy chế số 03/QC-HĐND-UBND-ĐDBQH-MTTQ

c) Xử lý hành vi khác vi phạm pháp luật về PCTN trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: Trong kỳ, trên địa bàn tỉnh không có trường hợp nào vi phạm.

7. Hợp tác quốc tế về PCTN

Để thực hiện có hiệu quả Công ước liên hiệp quốc về PCTN, ngay từ khi Bộ Tư pháp có Quyết định số 4061/QĐ-BTP ngày 14/10/2011 phê duyệt Đề án "Tuyên truyền, phổ biến biến pháp luật về PCTN, Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân từ năm 2012 đến năm 2016", Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 549/KH-UBND ngày 02/3/2012 để thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các ngành, địa phương thực hiện có hiệu quả nội dung của Đề án; đồng thời hàng năm trong kế hoạch PCTN của UBND tỉnh và của cơ quan, đơn vị, địa phương đều có nội dung tuyên truyền, phổ biến, đánh giá kết quả thực hiện về hợp tác quốc tế về PCTN.

8. Xử lý tham nhũng và hành vi khác vi phạm pháp luật về PCTN

Kết quả xử lý hành vi tham nhũng: các cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Toà án nhân dân xem xét, xử lý 06 vụ (*01 vụ phát sinh mới trong kỳ, 05 vụ kỳ trước chuyển sang*), cụ thể: Cơ quan điều tra đang xử lý 03 vụ¹⁴; Viện kiểm sát đang xem xét 01 vụ¹⁵; Tòa án nhân dân đang chờ xét xử 02 vụ¹⁶.

Công tác thu hồi tài sản tham nhũng: Trong kỳ đã thu hồi 2.608,5 triệu đồng, trong đó: từ vụ việc mới phát sinh số tiền 1.638 triệu đồng và vụ việc kỳ trước chuyển sang 970,5 triệu đồng¹⁷.

9. Kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN

a) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện:

Trên cơ sở Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 12/5/2009 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020, UBND tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành Quyết định số 419/QĐ-UBND ngày 18/9/2009 Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020; trên cơ sở đó các cơ quan, đơn vị, địa phương đã xây dựng và ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược

¹⁴ Tại UBND xã Trà Tân, Phòng TNMT Trà Bồng có dấu hiệu sai phạm trong tham mưu giao và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 07 hộ dân không thuộc diện được giao đất tại Suối Loa, xã Trà Tân, huyện Trà Bồng; Tại BQLDA giảm nghèo Tây Nguyên, huyện Sơn Tây có dấu hiệu tham ô tài sản; Tại Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, một số UBND xã, phường thuộc thành phố Quảng Ngãi: Có dấu hiệu giả mạo hồ sơ chiếm đoạt tiền chi trả chính sách người có công.

¹⁵ Tại Trung tâm Ngoại ngữ Tin học 3T Gold: Sai phạm trong thực hiện thanh quyết toán các Hợp đồng đào tạo nghề và không cung cấp hồ sơ có liên quan;

¹⁶ Tại UBND xã Ba Vinh, Ba Tơ: công chức xã có dấu hiệu tham ô tài sản nhà nước; Tại UBND phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi: cán bộ phường có dấu hiệu lợi dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản trong chi trả chính sách cho người có công;

¹⁷ Vụ tại Trung tâm Ngoại ngữ Tin học 3T Gold 625 triệu đồng; Bà Nguyễn Thị Kim Phượng (kế toán) Trường THCS Bình Nguyên 2, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi thu hồi 345,5 triệu đồng.

quốc gia PCTN đến năm 2020 của đơn vị mình, bên cạnh đó, từng đơn vị ban hành kế hoạch về triển khai thực hiện công tác PCTN đến năm 2020 theo Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 30/01/2018 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị Quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 của Chính phủ về chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác PCTN đến năm 2020.

b) Kết quả thực hiện

Hàng năm, UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương đều xây dựng kế hoạch PCTN làm cơ sở triển khai thực hiện, trong đó có lồng ghép các nội dung trong Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020; các nội dung trong kế hoạch PCTN hàng năm đều được các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc và cơ bản hoàn thành các kế hoạch đã được duyệt.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG

1. Đánh giá tình hình tham nhũng

a) Đánh giá tình hình tham nhũng và nguyên nhân

Trong kỳ, trên địa bàn tỉnh phát hiện có 01 vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, do vậy, nhận định tình hình là: các hành vi tham nhũng, tiêu cực ở mức "*ít phổ biến*"; mức độ thiệt hại về kinh tế ở mức "*thiệt hại thấp*"; do vụ việc chưa được kết luận có tham nhũng nên chưa đánh giá được mức độ nghiêm trọng của hành vi tham nhũng, tiêu cực, từ đó, địa phương, nhận định tình hình là nguy cơ tham nhũng thấp.

Đồng thời, UBND tỉnh đã bám sát văn bản chỉ đạo của Trung ương để ban hành văn bản chỉ đạo các sở, ngành, đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 10/CT-TTg nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị đối với công tác PCTN. Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc phát hiện, xử lý, ngăn chặn, xử lý nghiêm minh hành vi những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; đẩy mạnh, khuyến khích việc phát hiện, đấu tranh ngăn chặn xử lý nghiêm minh hành vi những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc, từng bước đẩy lùi tham nhũng; vì vậy trong thời gian quan tình hình "tham nhũng vặt" trên địa bàn không phát sinh nổi cộm, góp phần quan trọng giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

b) So sánh tình hình tham nhũng kỳ này với cùng kỳ năm trước: tình hình tham nhũng trên địa bàn tỉnh trong kỳ giám so với cùng kỳ năm trước trên các tiêu chí như sau: giảm số vụ việc có dấu hiệu tham nhũng phát hiện được (*trong kỳ phát hiện 01 vụ, kỳ trước 03 vụ*); về mức độ phổ biến của hành vi tham nhũng giảm (*từ phổ biến xuống ít phổ biến*), mức độ thiệt hại kinh tế đều ở mức thiệt hại thấp.

2. Dự báo tình hình tham nhũng

a) Dự báo tình hình tham nhũng trong thời gian tới:

Việc triển khai thực hiện nghiêm túc Kết luận số 10-KL/TW và Chỉ thị số 50/CT-TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII và Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng đảng, ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 của Chính phủ về chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác PCTN đến năm 2020; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Luật PCTN năm 2018; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/04/2019 của Thủ tướng Chính phủ tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Công điện số 724/CD-TTg ngày 17/06/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực tham nhũng trong hoạt động công vụ; cùng với sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh về các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tăng cường chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính và nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu, công tác công khai minh bạch, cải cách hành chính được đẩy mạnh... sẽ có tác dụng tốt đến hiệu quả công tác PCTN nên dự báo trong thời gian đến tình hình tham nhũng không có nhiều nguy cơ tiềm ẩn, hạn chế phát sinh.

b) Dự báo những lĩnh vực, nhóm hành vi tham nhũng dễ xảy ra nhiều, và các giải pháp phòng ngừa và phát hiện, xử lý tham nhũng

Một số hành vi vi phạm ở một số lĩnh vực đã và đang được coi là điểm nóng, dễ xảy ra tham nhũng, được dư luận nói nhiều về những tiêu cực, tham nhũng, cần sớm có những giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn, như: Công tác tổ chức, tuyển dụng cán bộ, quản lý đất đai, quản lý tài sản công, đầu tư xây dựng cơ bản, cổ phần hóa, thoái hóa các doanh nghiệp Nhà nước và trong việc thực hiện các thủ tục hành chính.

Để phòng ngừa và phát hiện, xử lý tham nhũng, cần thực hiện một số giải pháp như: xây dựng đội ngũ làm công tác PCTN đủ năng lực, có phẩm chất trong sáng; chỉ đạo làm tốt công tác tuyên truyền, quán triệt các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN; triển khai thực hiện công tác PCTN tại cơ quan, đơn vị đồng bộ, trong đó chú trọng khắc phục việc thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng còn hình thức, hiệu quả thấp; tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra; nâng cao ý thức pháp luật trong nhân dân; phát huy vai trò của nhân dân và các phương tiện thông tin đại chúng trong cuộc đấu tranh PCTN.

III. ĐÁNH GIÁ VỀ CÔNG TÁC PCTN VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP, KIẾN NGHỊ

1. Đánh giá về công tác PCTN

a) Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác PCTN trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý:

Các cấp ủy đảng, chính quyền, các ban ngành, đoàn thể, các cơ quan, đơn vị trong tỉnh quan tâm triển khai thực hiện và bước đầu đã đạt được những kết quả nhất định trên cả hai mặt phòng và chống, tạo được sự chuyển biến tích cực trong nhận thức, hành động của các cấp, các ngành, thể hiện được sự quyết tâm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong công cuộc đấu tranh PCTN. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, sự giám sát của HĐND tỉnh, các cơ quan chức năng đã có nhiều cố gắng, kịp thời phát hiện những vụ việc tham nhũng và xử lý đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Từng bước hạn chế và đẩy lùi tệ tham nhũng trên địa bàn tỉnh, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, cải thiện môi trường đầu tư và duy trì được tốc độ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Các cơ quan thanh tra trong tỉnh đã có nhiều nỗ lực, cố gắng phấn đấu, xây dựng và thực hiện kế hoạch thanh tra hằng năm có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các lĩnh vực quan trọng, phức tạp, dễ phát sinh tham nhũng như: quản lý, sử dụng đất; quản lý và sử dụng tài chính công; đầu tư xây dựng cơ bản; việc thực hiện chính sách về đền bù, hỗ trợ và tái định cư v.v... Gắn công tác thanh tra với việc phát hiện, làm rõ và kiến nghị xử lý kịp thời, nghiêm minh, đúng pháp luật các hành vi tham nhũng. Qua đó, góp phần quan trọng trong việc đấu tranh, phòng ngừa tham nhũng.

Các cơ quan tố tụng tiếp tục đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử các vụ án liên quan đến tham nhũng, đảm bảo việc giải quyết các vụ án tham nhũng đúng trình tự thủ tục, nội dung luật định, cố gắng giảm án tồn đọng ở mức tối thiểu.

Vai trò của các cơ quan dân cử, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội, các cơ quan báo chí và Nhân dân trong đấu tranh PCTN, lãng phí có những bước tiến mới; công tác giám sát, phản biện xã hội của các cơ quan dân cử, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội, các cơ quan báo chí và Nhân dân trong đấu tranh PCTN, lãng phí đã và đang phát huy được hiệu quả tích cực

Tuy nhiên, tham nhũng vẫn đang diễn ra ở nhiều cấp độ, phức tạp, xảy ra trên nhiều lĩnh vực, nhiều địa bàn, với nhiều thủ đoạn, phương thức đa dạng, tinh vi, khó phát hiện, liên quan đến cán bộ ở nhiều cấp, nhiều ngành, nhất là cán bộ có chức vụ, quyền hạn.

b) So sánh hiệu quả công tác PCTN kỳ này với cùng kỳ năm trước:

Kết quả thực hiện công tác PCTN trên địa tỉnh đã có những bước tiến bộ hơn so với cùng kỳ năm trước, trong công tác quản lý nhà nước đã kịp thời triển khai các văn bản lãnh đạo chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy về công tác PCTN đến các cơ quan, đơn vị địa phương; việc thực hiện các biện pháp

phòng ngừa đã được chú trọng thực hiện, qua đó đạt được những kết quả khả quan; công tác công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố, xét xét đã được quan tâm chú trọng tăng cường, đẩy mạnh nhằm phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng qua đó góp phần hạn chế được nhưng hành vi tham nhũng; tuy nhiên, vẫn còn một số nội dung đến nay vẫn còn hạn chế, cụ thể: hiệu quả tác động của hoạt động tuyên truyền, giáo dục, phổ biến về PCTN chưa cao, việc thực hiện công khai minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong một số lĩnh vực vẫn chưa bảo đảm yêu cầu; công tác xác minh tài sản chưa được quan tâm thực hiện; việc chuyển đổi vị trí công tác chưa được chú trọng, thực hiện đúng quy định; việc phát hiện tham nhũng thông qua kiểm tra nội bộ, giải quyết tố cáo hiệu quả thấp.

c) Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác PCTN:

Qua tổng kết công tác PCTN năm 2019 và sơ kết 6 tháng đầu năm 2020 cho thấy kết quả thực hiện công tác PCTN trên địa bàn tỉnh cơ bản đã được được mục tiêu, kế hoạch đề ra. Trên tinh thần đó, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ đã đề ra theo kế hoạch PCTN năm 2020.

d) Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác PCTN:

- Chất lượng công tác quản lý nhà nước về PCTN có nhiều bước tiến qua từng năm, nhưng vẫn còn nhiều hạn chế vì: nhiều biện pháp phòng ngừa tham nhũng tổ chức thực hiện còn nặng về hình thức, chưa đi vào chiều sâu; việc triển khai thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng ở một số cơ quan, đơn vị chưa được chú trọng đúng mức; hiệu quả của một số biện pháp còn thấp; trách nhiệm của người đứng đầu trong chủ động phát hiện, xử lý tham nhũng còn thấp; chế tài xử lý chưa nghiêm, chưa đủ sức răn đe khi các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân không thực hiện đầy đủ, kịp thời các quy định của pháp luật về phòng ngừa tham nhũng; sự phối hợp của các cơ quan chức năng trong công tác PCTN và trong phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng, thu hồi tài sản tham nhũng có lúc, có nơi, có vụ việc chưa kịp thời, thiếu chặt chẽ; tự kiểm tra trong nội bộ các cơ quan, đơn vị chưa thường xuyên, chưa phát huy hết vai trò giám sát của cán bộ, đảng viên và vai trò, trách nhiệm của các tổ chức hội đoàn thể, Ban thanh tra nhân dân trong cơ quan, đơn vị.

- Việc công khai, minh bạch hoạt động trong một số cơ quan, đơn vị có lúc chưa nghiêm túc, đầy đủ. Việc xây dựng và thực hiện quy tắc đạo đức nghề nghiệp ở một số nơi còn mang tính hình thức, thiếu chế tài cụ thể nên hiệu quả chưa cao.

- Việc phát hiện hành vi tham nhũng qua công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo còn hạn chế, kết quả chưa đáp ứng được yêu cầu.

- Trong công tác xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ thực hiện nhiệm vụ phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng của ngành chuyển biến chưa toàn diện, chưa theo kịp yêu cầu nhiệm vụ đặt ra; nhiều cơ quan, đơn vị còn thiếu lực lượng, cán bộ giỏi về chuyên môn nghiệp vụ cũng như cán bộ tham mưu quản lý nhà nước còn thiếu; vấn đề tự học để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ, công chức vẫn còn nhiều hạn chế.

Nguyên nhân những hạn chế, khó khăn, vướng mắc:

- Việc thường xuyên chuyển đổi vị trí công tác của công chức chuyên môn dẫn đến người nắm bắt được công việc phải chuyển đi, người mới bắt đầu nghiên cứu lại; việc hợp nhất cơ quan hành chính với cơ quan khối đảng cấp huyện hoặc nhất thể hóa chức danh người đứng đầu có ảnh hưởng đến chất lượng công tác tham mưu thực hiện quản lý nhà nước về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN.

- Nhận thức pháp luật, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của một số ít công chức làm công tác về PCTN chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác trong thực tiễn; việc phát hiện vụ việc tham nhũng, vi phạm về quản lý kinh tế, chức vụ còn yếu trong khi hành vi tham nhũng ngày càng tinh vi, phức tạp; hệ thống pháp luật PCTN đã dần được ổn định; tuy nhiên, việc quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành chưa được xây dựng kịp thời để đưa vào thực hiện. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng ở một số cơ quan, đơn vị chưa được chú trọng. Việc chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch để lãnh đạo và thực hiện công tác PCTN ở một số đơn vị, địa phương còn chậm.

- Công tác giám sát về PCTN chưa thường xuyên; Công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện Luật PCTN ở một số cơ quan, đơn vị chưa được chú trọng, quan tâm đúng mức.

2. Phương hướng, giải pháp, kiến nghị về công tác PCTN

- Luật PCTN năm 2018 được ban hành và có hiệu lực từ ngày 01/7/2019; tuy nhiên, đến nay vẫn chưa có văn bản quy định, hướng dẫn cụ thể để thực hiện Luật, cụ thể:

+ Quy định về kiểm soát tài sản thu nhập đến nay chưa có văn bản hướng dẫn thi hành để triển khai thực hiện, dẫn đến các đơn vị, địa phương không có cơ sở pháp lý để thực hiện kê khai theo quy định của theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 36 Luật PCTN 2018 và một số nội dung khác liên quan đến công tác kiểm soát tài sản thu nhập.

+ Đối với việc kiểm soát tài sản thu nhập, theo quy định chỉ phải kê khai đối với người thuộc diện kê khai, vợ hoặc chồng, con chưa thành niên; trường hợp tài sản có được do tham nhũng chuyển cho con thành niên, cha mẹ, anh chị em ruột,... thì rất khó có biện pháp kiểm tra, xử lý.

- Lãnh đạo cơ quan, tổ chức Nhà nước, cấp ủy, chính quyền cần thực sự quyết tâm kiên quyết khi đối diện tham nhũng, hỗ trợ, tạo điều kiện thuận

lợi giúp các cơ quan chức năng trong xử lý các hành vi tham nhũng, vì đối tượng tham nhũng là cán bộ nhà nước, là người có chức vụ, quyền hạn, là đồng nghiệp hoặc người thân, nếu không nghiêm khắc trong xử lý thì không đủ sức mạnh nhằm răn đe hoặc phòng ngừa chung.

Trên đây là kết quả công tác PCTN trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi từ ngày 01/8/2019 đến ngày 31/7/2020, UBND tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo Thanh tra Chính phủ theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- Cục IV - Thanh tra Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Các cơ quan: Thanh tra, Công an, Nội vụ, Tư pháp, Tài chính;
- VPUB: CVP, PCVP, TH, TCD, CBTH;
- Lưu: VT, NC503

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tăng Bính